

Số: 447/QĐ-BGDĐT

Hà Nội, ngày 15 tháng 02 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc Ban hành Điều lệ Hội thao Giáo dục quốc phòng và an ninh học sinh trung học phổ thông toàn quốc lần thứ II năm 2017

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ;

Căn cứ Nghị định số 32/2008/NĐ-CP ngày 19 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Giáo dục Quốc phòng.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Điều lệ Hội thao Giáo dục quốc phòng và an ninh học sinh trung học phổ thông toàn quốc lần thứ II năm 2017.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 5004/QĐ - BGDĐT ngày 25 tháng 10 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế Hội thao Giáo dục quốc phòng và an ninh học sinh cấp trung học phổ thông.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Giáo dục Quốc phòng, Vụ trưởng Vụ Giáo dục Trung học, Cục trưởng Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý cơ sở giáo dục, Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Thứ trưởng Nguyễn Thị Nghĩa;
- Vụ GDTrH, Cục NG và CBQLCSGD (để thực hiện);
- Các Sở GD và ĐT (để thực hiện);
- Lưu: VT, Vụ GDQP.

KT. BỘ TRƯỞNG

TRƯỞNG



Bà Văn Ga

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

ĐIỀU LỆ

**Hội thao Giáo dục quốc phòng và an ninh học sinh
trung học phổ thông toàn quốc lần thứ II năm 2017**

*(Ban hành theo Quyết định số 447/QĐ-BGDĐT ngày 15 tháng 02
năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)*

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Điều lệ này quy định các nội dung thi của Hội thao giáo dục quốc phòng và an ninh học sinh cấp trung học phổ thông, bao gồm: Đối tượng và thành phần tham gia; nội dung, điều kiện quy tắc của từng nội dung thi và cách đánh giá kết quả và xếp hạng thành tích của Hội thao.

2. Đối tượng áp dụng

Điều lệ này được áp dụng tổ chức Hội thao giáo dục quốc phòng và an ninh cho học sinh cấp trung học phổ thông.

Điều 2. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích

a) Đánh giá thực chất chất lượng giáo dục quốc phòng và an ninh trong các trường trung học phổ thông.

b) Kiểm tra chất lượng quản lý, tổ chức thực hiện nội dung chương trình môn học giáo dục quốc phòng và an ninh ở cơ sở; đẩy mạnh phong trào thi đua học tập, rèn luyện giữa các nhà trường và địa phương.

c) Vinh danh tập thể, cá nhân học sinh đạt thành tích cao trong học tập và rèn luyện; từ đó nhân rộng điển hình, đề ra những giải pháp thiết thực tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục quốc phòng và an ninh những năm tiếp theo.

2. Yêu cầu

a) Các nội dung thi nằm trong chương trình giáo dục quốc phòng và an ninh cấp trung học phổ thông ban hành theo Quyết định số 79/2007/QĐ-BGDĐT ngày 24/12/2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; và trong chương trình sách giáo khoa giáo dục quốc phòng và an ninh lớp 10, 11, 12 của Bộ Giáo dục và Đào tạo do Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam xuất bản năm 2011; nội dung điều lệnh đội ngũ, áp dụng theo điều lệnh đội ngũ Quân đội nhân dân Việt Nam xuất bản năm 2011 (Tài liệu tập huấn giáo viên cốt cán Giáo dục quốc phòng - an ninh cấp

trung học phổ thông năm 2012, từ trang 130 tới trang 243), khuyến khích các nội dung thi biểu diễn võ thuật cá nhân và tập thể.

b) Tổ chức hội thao nghiêm túc, khách quan, trung thực và tuyệt đối an toàn về người và trang bị.

c) Qua hội thao các sở giáo dục và đào tạo, các trường trung học phổ thông rút kinh nghiệm về phương pháp và nội dung giảng dạy giáo dục quốc phòng và an ninh, có kế hoạch đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy để đạt chất lượng tốt hơn.

Điều 3. Đối tượng, thành phần và số lượng tham gia Hội thao

1. Đối tượng: Là học sinh đang học các trường trung học phổ thông, mỗi sở giáo dục và đào tạo tỉnh, thành phố được chọn một đội.

2. Thành phần:

- Phụ trách đoàn, phụ trách kỹ thuật đội tuyển (không quá 03 người);
- Đội tuyển số lượng 09 học sinh của cả 3 khối lớp để dự thi (lớp 10: 3, lớp 11: 3 và lớp 12: 3).

Điều 4. Quy định đối với học sinh tham gia Hội thao

1. Trang phục: Học sinh mang mặc trang phục theo đúng quy định tại Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDĐT ngày 02/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hợp nhất Thông tư số 05/2013/TT-BGDĐT ngày 01/3/2013 và 33/2009/TT-BGDĐT ngày 13/11/2009 về ban hành danh mục thiết bị dạy học tối thiểu môn học GDQPAN (đi giày vải, mang mũ cứng hoặc mũ mềm) có thẻ của Ban tổ chức Hội thao cấp.

2. Người tham gia Hội thao phải có mặt tại Hội thao theo quy định để kiểm tra và làm công tác chuẩn bị. Học sinh phải có mặt trước giờ thi 20 phút để trọng tài làm công tác kiểm tra; đến giờ thi thí sinh vắng mặt sẽ mất quyền dự thi.

3. Quá trình tham gia Hội thao Ban trọng tài và thí sinh phải tuyệt đối tuân thủ đúng Quy chế Hội thao.

Chương II NỘI DUNG HỘI THAO

Điều 5. Nội dung chính

1. Tập thể (bắt buộc)

- Hiểu biết chung về quốc phòng và an ninh (thi trắc nghiệm);
- Đội ngũ tiểu đội;
- Hát đồng ca (quốc ca).

2. Cá nhân

a) Lớp 10

- Đội ngũ từng người không có súng;
- Băng bó, cứu thương.

b) Lớp 11

- Ném lựu đạn trúng đích;
- Tháo, lắp súng tiểu liên AK ban ngày.

c) Lớp 12

- Bắn súng tiểu liên AK bài 1b;
- Kỹ thuật vận động trên chiến trường;
- Chạy vũ trang 800 m, có vác súng AK (nam, nữ).

Điều 6. Nội dung thi tự chọn

- Biểu diễn võ thuật cá nhân;
- Biểu diễn võ thuật tập thể.

Căn cứ vào đăng ký của các đoàn, nếu đủ số lượng cơ cấu giải, Ban tổ chức mới đưa vào nội dung thi.

Điều 7. Sinh hoạt Hội thao

Giờ thể thao, buổi tối Ban tổ chức tổ chức giao lưu thể thao, văn nghệ, trao đổi kinh nghiệm thi đấu, kinh nghiệm học tập Giáo dục quốc phòng và an ninh các khối trường Miền Bắc, Miền Trung, Miền Nam.

Chương III

ĐIỀU KIỆN VÀ QUY TẮC THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG THI

Điều 8. Thi một số hiểu biết chung về quốc phòng và an ninh

1. Điều kiện: Đề thi trắc nghiệm có nội dung kiến thức quốc phòng và an ninh cả ba khối 10,11,12.

2. Đề thi gồm 25 câu hỏi trắc nghiệm (05 câu hiểu biết chung, 20 câu của mỗi khối).

2. Quy tắc: Thời gian thi hiểu biết chung 60 phút, tập thể toàn đội thống nhất nội dung trả lời.

Điều 9. Thi đội ngũ

1. Đội ngũ tiểu đội

a) Điều kiện

- Nội dung thi được tiến hành ở sân, bãi tập đảm bảo cho các động tác đội ngũ đơn vị với đội hình tiểu đội;

- Thi “Đội ngũ đơn vị”;

- Tiểu đội dự thi đội mũ cứng hoặc mũ mềm, đi giày vải thống nhất.

b) Quy tắc

Mỗi đoàn cử một thí sinh làm tiểu đội trưởng chỉ huy tiểu đội thực hiện thứ tự các bước sau:

- Dẫn tiểu đội ra vị trí quy định của hội thi;

- Tập hợp đội hình một hàng ngang quay mặt về phía trọng tài, chỉnh đốn hàng ngũ, chào, báo cáo trọng tài sẵn sàng tham gia hội thi;

- Khi được trọng tài cho phép, tiến hành điểm số, chỉnh đốn hàng ngũ, quay trái, quay phải, quay đằng sau, giậm chân tại chỗ, đi đều, đứng lại, chỉnh đốn hàng ngũ, giải tán;

- Tập hợp đội hình, chỉnh đốn hàng ngũ, báo cáo đã thực hiện nội dung thi xong, về vị trí.

2. Đội ngũ từng người không có súng

a) Điều kiện

- Nội dung thi được tiến hành ở sân, bãi tập đảm bảo cho các động tác đội ngũ từng người không có súng

- Thi “Đội ngũ từng người không có súng” thực hiện theo Điều lệnh Quản lý bộ đội năm 2011 hoặc trong tài liệu tập huấn giáo viên cốt cán giáo dục quốc phòng và an ninh cấp trung học phổ thông năm 2012;

- Thí sinh dự thi đội mũ cứng hoặc mũ mềm, đi giày vải thống nhất.

b) Quy tắc

- Khi nghe trọng tài gọi tên mình thì hô “có” và chạy thường vào vị trí quy định của hội thi, đến trước bàn trọng tài, cách 3m thí sinh chào báo cáo;

- Thí sinh thực hiện từng động tác theo yêu cầu của trọng tài;

- Thí sinh thực hiện xong nội dung thi báo cáo trọng tài.

Tất cả hành động của tiểu đội trưởng và toàn đội thực hiện theo Điều lệnh Quản lý bộ đội năm 2011 hoặc trong tài liệu tập huấn giáo viên cốt cán giáo dục quốc phòng và an ninh cấp trung học phổ thông năm 2012.

Điều 10. Thi kỹ thuật vận động trên chiến trường

1. Điều kiện

a) Thí sinh tham gia được trang bị súng tiểu liên AK, bao xe có băng;

b) Bãi tập có chiều rộng khoảng 5 mét, chiều dài lớn hơn 80 mét (*xem sơ đồ vận động trong phụ lục*), thứ tự bố trí các mô hình và phương tiện như sau:

- Cầu hẹp: Dùng 10 viên gạch chỉ xếp nằm dọc theo đường thẳng, mỗi viên cách nhau 1,2m chôn chìm xuống đất 2/3 và nổi 1/3 viên;

- Khoảng cách cho các động tác vận động đi khom, lê cao, trườn ở địa hình bằng phẳng là 25m;

- Hào chữ chi: Dùng 6 đôi cọc cắm so le nhau tạo thành đoạn hào chữ chi rộng 0,6m, dài 20m, khoảng cách giữa các cọc liền kề là 4m, chiều cao của cọc là 0,7m tính từ mặt đất. Dưới đất dùng vôi trắng nối các chân cọc, khoảng giữa các cọc và đầu các cọc được nối với nhau bằng dây thừng.

2. Quy tắc

Thí sinh vào vị trí xuất phát, khi có lệnh của trọng tài: “Tiến”, thí sinh thực hiện thứ tự các động tác sau:

- Chạy qua cầu hẹp 12m;
- Vận động 5m sau đó thực hiện động tác đi khom 5m, lê cao 5m, trườn ở địa hình bằng phẳng 5m;
- Vận động tiếp 5m rồi chạy qua hào chữ chi;
- Vận động về đích.

Tổng chiều dài vận động (từ điểm xuất phát qua cầu hẹp đến đích) là 70m.

Điều 11. Thi bắn súng tiểu liên AK bài 1b (cho lớp 12)

1. Điều kiện bắn

- Đảm bảo an toàn tuyệt đối về người và vũ khí trang bị (theo quy định);
- Mục tiêu bắn: Bia số 4a cố định (có tên học sinh và điểm của Ban giám khảo);
- Cự ly bắn: 100m;
- Tư thế bắn: Nằm bắn có bộ tỳ;
- Số đạn bắn: 5 viên bắn tính điểm (bắn phát một);
- Thời gian bắn: 10 phút;
- Tổ chức bốc thăm số đợt bắn và bộ bắn;
- Chi huy trưởng bắn phải phổ biến “Nội quy trường bắn” cho tất cả các thí sinh trước khi thi bắn.

2. Quy tắc bắn

- Thí sinh vào tuyến chuẩn bị bắn cách tuyến bắn 30m; khi nghe thấy trọng tài gọi tên mình thì hô “có”; khi có lệnh của trọng tài công bố vị trí bắn ở bộ số...thì hô “rõ”, sau đó vào nhận đạn và vận động lên tuyến bắn cách bộ bắn khoảng 3m.

- Khi nghe lệnh “vào vị trí bắn”, thí sinh tiến lên bộ bắn theo số của mình; khi nghe lệnh “Nằm chuẩn bị bắn”, thí sinh làm động tác nằm chuẩn bị bắn, lắp đạn vào súng, kiểm tra thước ngắm, hạ cờ hiệu màu đỏ.

- Khi có lệnh “Mục tiêu bia số 4a, cự ly 100m, đạn 5 viên, thời gian 10 phút, bắn”, thí sinh làm động tác bắn, bắn xong cắm cờ hiệu và báo cáo: bộ số...bắn xong.

- Khi nghe lệnh “Thôi bắn, tháo đạn, khám súng”, thí sinh làm động tác khám súng, trọng tài trực tiếp kiểm tra và thu đạn thừa (nếu có); khi có lệnh “đứng dậy”, thí sinh đặt súng tại bộ, làm động tác đứng dậy chờ báo kết quả. Kết quả bắn được báo ngay sau khi kết thúc đợt bắn (báo điểm bằng chùy, cờ). sau đó bia của thí sinh được đưa về bàn kiểm tra báo trực tiếp cùng đợt bắn tính điểm chính thức, điểm được công bố và thí sinh ký biên bản.

3. Xử lý vi phạm quy tắc

Thí sinh vi phạm những điểm sau đây sẽ bị truất quyền dự thi:

- Không tuân thủ quy định an toàn;
- Nổ súng khi chưa có lệnh của trọng tài;
- Lắp quá số đạn quy định.

Điều 12. Thi ném lựu đạn trúng đích

1. Điều kiện ném

- a) Bãi ném bảo đảm an toàn theo quy định và có mâm ném đường kính 1m bằng tôn; thí sinh ném lựu đạn có trang bị súng;
- b) Lựu đạn tập Φ -1 (không có ngòi nổ), nặng 450 gam;
- c) Đích ném: 07 vòng tròn đồng tâm có đường kính 1m, 1,5m, 2m, 2,5m, 3m, 3,5m, 4m; các đường giới hạn rộng 0,5cm nằm phía vòng trong (*xem sơ đồ bãi ném lựu đạn trong phụ lục*);
- d) Cự ly ném:
 - Đối với nam: 30m tính từ vạch giới hạn đến tâm vòng tròn;
 - Đối với nữ: 20m tính từ vạch giới hạn đến tâm vòng tròn;
- e) Số quả ném: 07 quả (02 quả ném thử và 05 quả ném tính điểm)
- g) Thời gian ném: 5 phút.

2. Quy tắc ném

- Sau khi nghe khẩu lệnh của trọng tài: “Vào tuyến ném”, thí sinh vận động vào vị trí và làm công tác chuẩn bị; khi nghe khẩu lệnh “2 quả ném thử, ném”, thí sinh thực hiện động tác ném và không bắt buộc phải ném hết 2 quả. Điểm rơi được báo ngay sau mỗi quả ném;
 - Khi chuyển sang ném tính điểm, thí sinh phải báo cáo: Số... xin ném tính điểm và khi trọng tài phát lệnh: “05 quả ném tính điểm, ném”, vận động viên thực hiện động tác ném. Điểm rơi được báo ngay sau mỗi quả ném;
 - Khi ném, một tay cầm súng kẹp ngang hông; có thể đứng tại chỗ hoặc chạy lấy đà để ném.

3. Xử lý vi phạm

- Tự động ném trước khi có lệnh của trọng tài sẽ bị truất quyền thi đấu môn ném lựu đạn;
- Có hành vi gian lận như đổi người, đổi trang bị... tùy theo lỗi nặng, nhẹ mà trọng tài nhắc nhở, cảnh cáo, trừ điểm hoặc truất quyền thi đấu.

Điều 13. Thi tháo, lắp súng tiểu liên AK ban ngày

1. Điều kiện tháo, lắp

- Tháo, lắp súng tiểu liên AK ban ngày có bàn để tháo, lắp theo quy định;
- Mỗi thí sinh tháo, lắp một khẩu súng, tính thời gian nhanh nhất;
- Không tháo, lắp ống đưng phụ tùng.

2. Quy tắc tháo, lắp

a) Thí sinh khám súng, kiểm tra súng, sau khi chuẩn bị xong thì báo cáo trọng tài: “Sổ... đã sẵn sàng”, khi có lệnh của trọng tài: “Tháo súng”, thí sinh làm động tác tháo súng theo thứ tự sau:

- Tháo hộp tiếp đạn (sau khi tháo hộp tiếp đạn xong phải khám súng kiểm tra đạn trong buồng đạn);

- Tháo thông nòng;

- Tháo nắp hộp khoá nòng;

- Tháo bộ phận đẩy về;

- Tháo bộ khoá nòng và khoá nòng (tháo rời khoá nòng ra khỏi bộ khoá nòng)

- Tháo ống dẫn thoi và ốp lót tay trên;

Khi kết thúc động tác tháo ốp lót tay trên, thí sinh phải báo cáo: “xong”, sau đó chuẩn bị sẵn sàng lắp súng.

b) Khi có lệnh của trọng tài: “Lắp súng”, thí sinh thực hiện thứ tự các động tác sau:

- Lắp ống dẫn thoi và ốp lót tay trên;

- Lắp khoá nòng vào bộ khoá nòng sau đó lắp bộ khoá nòng vào hộp khoá nòng;

- Lắp bộ phận đẩy về;

- Lắp nắp hộp khoá nòng, kiểm tra chuyển động của súng;

- Lắp thông nòng;

- Lắp hộp tiếp đạn;

Khi kết thúc động tác lắp hộp tiếp đạn, thí sinh phải báo cáo: “xong”.

***Lưu ý:** Trong quá trình tháo súng phải sắp đặt các bộ phận của súng theo thứ tự tháo từ bên phải sang bên trái của người tháo, khi lắp phải thực hiện động tác ngược lại đúng quy trình.

Điều 14. Thi băng bó, cứu thương

1. Điều kiện thi

- Nội dung thi được tiến hành ở sân, bãi tập đảm bảo được cho động tác vận động ngắn và vị trí băng bó thuận lợi cho thí sinh;

- Mỗi đoàn cử một tổ gồm 3 thí sinh tham gia (2 nam và 1 nữ), trang bị 2 khẩu súng AK tập và 1 túi cứu thương;

- Thi nội dung băng căng tay (trái và phải) theo kỹ thuật băng vết thương trong sách giáo khoa giáo dục quốc phòng và an ninh lớp 10.

2. Quy tắc thi

- Khi có lệnh của trọng tài: “vào vị trí”, cả tổ vận động đến vị trí vạch xuất phát và nghe trọng tài ra tình huống bị thương của thương binh (vị trí vết thương cần băng bó) hoặc có thể bốc thăm trước tình huống bị thương;

- Khi có lệnh của trọng tài, cả tổ cùng vận động đến vị trí băng bó (từ vạch xuất phát đến vị trí băng bó là 5 mét); một người giả làm thương binh, một người thực hành băng bó và một người vừa hỗ trợ vừa cảnh giới;

- Khi băng bó xong, một người diu thương binh, người còn lại mang vũ khí và túi cứu thương cùng vận động về đích (vạch xuất phát), (*xem sơ đồ vận động trong phụ lục*);

- Thời gian thi được tính từ khi xuất phát đến khi về đích.

Điều 15. Nội dung thi khuyến khích

Ban chỉ đạo khuyến khích các đội tuyển tham gia dự thi nội dung:

Biểu diễn võ thuật: Cá nhân hoặc tập thể (các đơn vị đăng ký).

1. Điều kiện thi

- Nội dung thi được tiến hành ở sân, bãi tập đảm bảo cho cá nhân hoặc tập thể thực hiện động tác thuận lợi nhất (trong điều kiện của Hội thi).

2. Quy tắc thi

a) Cá nhân

- Khi nghe thấy trọng tài gọi tên thí sinh thì hô “có” và chạy thường vào vị trí quy định của hội thi, đến trước bàn trọng tài, cách 3m thí sinh chào báo cáo;

- Thí sinh thực hiện theo yêu cầu của trọng tài;

- Thí sinh thực hiện xong nội dung thi báo cáo trọng tài.

b) Tập thể

- Khi nghe thấy trọng tài gọi tên đoàn thì thí sinh phụ trách đoàn biểu diễn hô “có” và cho đoàn chạy thường vào vị trí quy định của hội thi, tập hợp đoàn thành 2 hàng ngang chính đốn hàng ngũ và chào báo cáo;

- Thực hiện theo yêu cầu của trọng tài;

- Thực hiện xong nội dung thi, phụ trách đoàn báo cáo trọng tài.

Chương IV

CÁCH TÍNH KẾT QUẢ VÀ XẾP HẠNG THÀNH TÍCH

Điều 16. Công khai kết quả thi và thông báo chính thức trong ngày thi, cụ thể

1. Điểm thi Một số hiểu biết chung về quốc phòng và an ninh

Điểm thi tính theo thang điểm 10 cho 25 câu, điểm lẻ cho từng câu là 0,4.

Thí sinh có hành động gian lận trong khi thi tùy theo lỗi nặng, nhẹ sẽ bị trừ đến 5 điểm hoặc bị truất quyền dự thi.

2. Điểm thi Đội ngũ

a) Đội ngũ tiểu đội

- Hoàn thành môn thi toàn đoàn được 10 điểm, trong đó: Hành động của người chỉ huy 3 điểm, hành động của toàn đoàn 7 điểm;

- Thí sinh không mang mặc trang phục theo quy định, không được dự thi;

- Mỗi khẩu lệnh sai trừ 0,5 điểm, mỗi động tác chỉ huy sai trừ 0,5 điểm, chỉ huy làm thiếu một bước trừ 1 điểm, mỗi thí sinh thực hành sai một động tác trừ 0,5 điểm, thí sinh không được thi do mang mặc sai trang phục trừ 0,5 điểm.

b) Đội ngũ từng người không có súng

- Tính theo thang điểm 10, làm thiếu 1 bước trừ 1 điểm, mỗi khẩu lệnh hoặc động tác sai trừ 0,5 điểm;

- Thí sinh không mang mặc trang phục theo quy định, không dự thi.

3. Điểm thi Bắn súng

- Điểm thi bắn súng căn cứ vào điểm chạm trên bia, cộng điểm chạm của 5 viên để tính điểm. Khi bắn nhằm coi như đã bắn ra ngoài, thí sinh có bia bị bắn nhằm được tính điểm 5 viên có điểm chạm cao nhất (được quy đổi sang thang điểm 10). Người bắn nhằm không được tính điểm;

- Thí sinh nào có số điểm cao hơn xếp hạng trên, nếu bằng nhau thì thí sinh nào có nhiều điểm chạm ở vòng trong cao hơn xếp hạng trên, nếu vẫn bằng nhau thì xếp đồng hạng.

BẢNG QUY ĐỔI KẾT QUẢ BẮN SÚNG TIÊU LIÊN AK

Giỏi		Khá		Đạt		Không đạt	
Tổng số điểm	Điểm	Tổng số điểm	Điểm	Tổng số điểm	Điểm	Tổng số điểm	Điểm
50	10	39	7,8	34	6,8	24	4,8
49	9,8	38	7,6	33	6,6	23	4,6
48	9,6	37	7,4	32	6,4	22	4,4
47	9,4	36	7,2	31	6,2	21	4,2
46	9,2	35	7,0	30	6,0	20	4,0
45	9,0			29	5,8	19	3,8
44	8,8			28	5,6	18	3,6
43	8,6			27	5,4	17	3,4
42	8,4			26	5,2	16	3,2
41	8,2			25	5,0	15	3,0
40	8,0					14	2,8
						13	2,6
						12	2,4
						11	2,2
						10	2,0
						9	1,8
						8	1,6
						7	1,4
						6	1,2
						5	1,0

4. Điểm thi Ném lựu đạn trúng đích

- Lựu đạn rơi trúng vòng nào được tính điểm vòng đó; thứ tự điểm từ vòng tâm (có đường kính 1m) đến vòng ngoài cùng (có đường kính 4m) là: 10, 9, 8, 7, 6, 5, 4 (điểm);

- Lựu đạn rơi ở ngoài lẫn vào không được tính điểm. Khi ném, không để bất kỳ bộ phận nào của người và trang bị chạm vào vạch giới hạn, nếu vi phạm thì quả ném đó được tính là 0 điểm. Khi được lệnh ném, nếu để lựu đạn rơi bên ngoài vạch giới hạn coi như đã ném và quả ném đó được tính là 0 điểm.

5. Thi Tư thế, động tác vận động trên chiến trường tính thời gian vận động nhanh nhất và được quy đổi ra điểm để tính thành tích (theo Bảng quy đổi thành tích). Thí sinh sẽ bị cộng thời gian trong những trường hợp sau: Mỗi lần chạm dây, cọc, chân chạm đất khi qua cầu hẹp, sai động tác vận động, làm đổ cọc, đứt dây (cộng 2 giây).

6. Thi Tháo, lắp súng AK ban ngày tính thời gian tháo, lắp nhanh nhất và được quy đổi ra điểm để tính thành tích (theo Bảng quy đổi thành tích). Thí sinh vi phạm các lỗi sau thi mỗi lỗi cộng thêm 05 giây: Tháo, lắp không đúng động tác, xếp đặt không đúng thứ tự; không khám súng trước khi tháo, lắp; không tháo rời khoá nòng ra khỏi bộ khoá nòng; không kiểm tra chuyển động của súng khi lắp xong nắp hộp khoá nòng. Thí sinh tự ý tháo, lắp khi chưa có lệnh của trọng tài hoặc báo cáo "xong" khi chưa kết thúc động tác cuối cùng thì tùy lỗi nặng, nhẹ mà trọng tài nhắc nhở, cảnh cáo, cộng thời gian hoặc truất quyền thi đấu.

7. Thi Băng bó, cứu thương tính thời gian và được quy đổi ra điểm để tính thành tích (theo Bảng quy đổi thành tích). Thí sinh sẽ bị cộng thời gian trong những trường hợp sau: Bỏ quên 01 trang bị khi vận động về đích cộng 10 giây; băng bó sai động tác, làm tụt băng, nẹp cố định sai quy cách, mỗi lỗi cộng 05 giây.

BẢNG QUY ĐỔI THÀNH TÍCH 3 NỘI DUNG THI TÍNH THỜI GIAN

Tư thế, động tác vận động trên chiến trường		Tháo, lắp súng AK ban ngày		Băng bó, cứu thương		Ghi chú
Thời gian (giây)	Điểm	Thời gian (giây)	Điểm	Thời gian (giây)	Điểm	
20	10,0	20	10,0	105	10,0	
21	9,8	21	9,8	106	9,8	
22	9,6	22	9,6	107	9,6	
23	9,4	23	9,4	108	9,4	
24	9,2	24	9,2	109	9,2	
25	9,0	25	9,0	110	9,0	
26	8,8	26	8,8	111	8,8	
27	8,6	27	8,6	112	8,6	
28	8,4	28	8,4	113	8,4	

Tư thế, động tác vận động trên chiến trường		Tháo, lắp súng AK ban ngày		Băng bó, cứu thương		Ghi chú
Thời gian (giây)	Điểm	Thời gian (giây)	Điểm	Thời gian (giây)	Điểm	
29	8,2	29	8,2	114	8,2	
30	8,0	30	8,0	115	8,0	
31	7,8	31	7,8	116	7,8	
32	7,6	32	7,6	117	7,6	
33	7,4	33	7,4	118	7,4	
34	7,2	34	7,2	119	7,2	
35	7,0	35	7,0	120	7,0	
36	6,8	36	6,8	121	6,8	
37	6,6	37	6,6	122	6,6	
38	6,4	38	6,4	123	6,4	
39	6,2	39	6,2	124	6,2	
40	6,0	40	6,0	125	6,0	
41	5,8	41	5,8	126	5,8	
42	5,6	42	5,6	127	5,6	
43	5,4	43	5,4	128	5,4	
44	5,2	44	5,2	129	5,2	
45	5,0	45	5,0	130	5,0	
46	4,8	46	4,8	131	4,8	
47	4,6	47	4,6	132	4,6	
48	4,4	48	4,4	133	4,4	
49	4,2	49	4,2	134	4,2	
50	4,0	50	4,0	135	4,0	
51	3,8	51	3,8	136	3,8	
52	3,6	52	3,6	137	3,6	
53	3,4	53	3,4	138	3,4	
54	3,2	54	3,2	139	3,2	
55	3,0	55	3,0	140	3,0	
56	2,8	56	2,8	141	2,8	
57	2,6	57	2,6	142	2,6	
58	2,4	58	2,4	143	2,4	
59	2,2	59	2,2	144	2,2	
60	2,0	60	2,0	145	2,0	
61	1,8	61	1,8	146	1,8	
62	1,6	62	1,6	147	1,6	
63	1,4	63	1,4	148	1,4	
64	1,2	64	1,2	149	1,2	
65	1,0	65	1,0	150	1,0	
66	0,8	66	0,8	151	0,8	
67	0,6	67	0,6	152	0,6	

Tập thể, động tác vận động trên chiến trường		Tháo, lắp súng AK ban ngày		Băng bó, cứu thương		Ghi chú
Thời gian (giây)	Điểm	Thời gian (giây)	Điểm	Thời gian (giây)	Điểm	
68	0,4	68	0,4	153	0,4	
69	0,2	69	0,2	154	0,2	
70	0,0	70	0,0	155	0,0	

8. Chạy vũ trang 800m

- Tính thành tích theo thời gian của từng thí sinh đạt được, thí sinh nào bỏ cuộc giữa đường chạy không được tính điểm. Thí sinh nào đạt thành tích tốt nhất được xếp hạng trên.

9. Hát quốc ca

- Tính theo thang điểm 10, thiếu 1 thí sinh trừ 1 điểm, hát thiếu hoặc sai nội dung trừ 1 điểm, hát không đều trừ 0,5 điểm.

Điều 17. Xếp hạng thành tích

Xếp theo môn thi lớp 10, 11, 12

1. Thành tích cá nhân

- Cá nhân đạt điểm tuyệt đối 60 điểm (kể cả điểm tham gia thi tập thể);
 - Thành tích cá nhân được tính cho từng nội dung thi sau: Hiểu biết chung về quốc phòng và an ninh; Tập thể, động tác vận động trên chiến trường; Bắn súng AK bài 1b; Ném lựu đạn trúng đích; Tháo, lắp súng AK ban ngày. Thí sinh có tổng số điểm cao hơn được xếp hạng trên.

2. Thành tích tập thể

- Có điểm tuyệt đối: 540 điểm nếu cả 09 thí sinh đạt 60 điểm tuyệt đối các nội dung thi;

- Thành tích tập thể được tính cho tập thể (hoặc nhóm) các thí sinh tham gia các nội dung thi. Tập thể có tổng số điểm 6 môn thi cao hơn được xếp hạng trên;

- Thành tích môn võ thuật được xếp giải riêng theo thực tế các đoàn thi.

3. Thành tích toàn đoàn

Thành tích toàn đoàn là tổng số điểm của các cá nhân trong đoàn dự các nội dung thi. Đoàn nào có tổng điểm cao hơn sẽ xếp hạng trên; nếu bằng điểm nhau thì đoàn nào có tổng điểm nội dung thi "Bắn súng tiểu liên AK" cao hơn sẽ xếp hạng trên; nếu vẫn bằng nhau thì đoàn nào có điểm 10 nhiều hơn thì xếp hạng trên, nếu vẫn bằng nhau đoàn có nội dung thi võ thuật được xếp trên, nếu 2 đoàn đều có nội dung bắn súng tiểu liên AK và võ thuật bằng nhau thì được xếp đồng hạng.

Điều 18. Khen thưởng

1. Đối với tập thể

a) Tặng Bằng khen của Bộ trưởng Bộ GDĐT

- Đơn vị tổ chức;

- Đơn vị đăng cai;
- Đơn vị tài trợ 50 triệu đồng trở lên.
- b) Tặng cờ và Bằng khen của Bộ trưởng
 - Một giải Nhất toàn Đoàn;
 - Hai giải Nhì toàn Đoàn;
 - Ba giải Ba toàn Đoàn.
- c) Tặng cờ lưu niệm cho 63 đoàn tham gia Hội thi.

2. Đối với từng nội dung thi

Trao giải Nhất, Nhì, Ba và khuyến khích cho các đoàn (đoàn phải có đủ 09 vận động viên và đủ 03 vận động viên tham gia thi nội dung).

3. Đối với cá nhân

a) Tặng Bằng khen của Bộ trưởng

- Một giải học sinh Nhất toàn năng (khối 10, 11, 12);
- Hai giải học sinh Nhì toàn năng (khối 10, 11, 12);
- Ba giải học sinh Ba toàn năng (khối 10, 11, 12).

b) Trao thưởng của Ban tổ chức

- Nhất, Nhì, Ba các nội dung thi độc lập, các môn thi không chính thức (giấy chứng nhận);
- Giải khuyến khích các thí sinh có điểm cận giải Ba.

Điều 19. Kỷ luật

1. Thí sinh vi phạm Điều lệ Hội thao, tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo một trong các hình thức sau đây:

a) Khiển trách, tiếp tục cho thi nhưng hạ kết quả môn thi đó xuống một cấp hoặc đình chỉ thi nội dung đó;

b) Cảnh cáo và đình chỉ tất cả các nội dung thi: Việc trừ điểm, hạ cấp kết quả thi do Trường tiểu ban chấm thi quyết định. Việc đình chỉ thi và xử lý các hình thức kỷ luật nêu trên do Trường Ban Chỉ đạo quyết định. Các trường hợp vi phạm đều phải lập biên bản; trường hợp người dự thi không chịu ký vào biên bản thì toàn bộ giám khảo của Tiểu ban chấm thi phải ký và ghi rõ người dự thi không ký.

2. Đối với thành phần khác vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật theo quy định do Trường Ban chỉ đạo Hội thao quyết định.

3. Các vi phạm ngoài quyền hạn xử lý của Trường Ban Chỉ đạo Hội thao sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 20. Quyền khiếu nại

Tập thể và cá nhân được quyền khiếu nại, tố cáo (bằng văn bản) với Ban Tổ chức Hội thao hoặc cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền khi thấy có tiêu cực, vi phạm. Ban Tổ chức Hội thao hoặc cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền có

trách nhiệm tiếp nhận và giải quyết khiếu nại, tố cáo theo Điều lệ Hội thao và quy định của pháp luật.

Điều 21. Điều khoản thi hành

Điều lệ Hội thao phải được phổ biến đến mọi thành viên trước khi tiến hành Hội thao. Ban chỉ đạo, Ban tổ chức, Ban giám khảo, các trưởng đoàn nắm chắc và chấp hành nghiêm túc Điều lệ Hội thao; trưởng các đoàn có trách nhiệm phổ biến Điều lệ Hội thao cho các thành viên trong đoàn để thực hiện.

KT. BỘ TRƯỞNG

THỦ TRƯỞNG

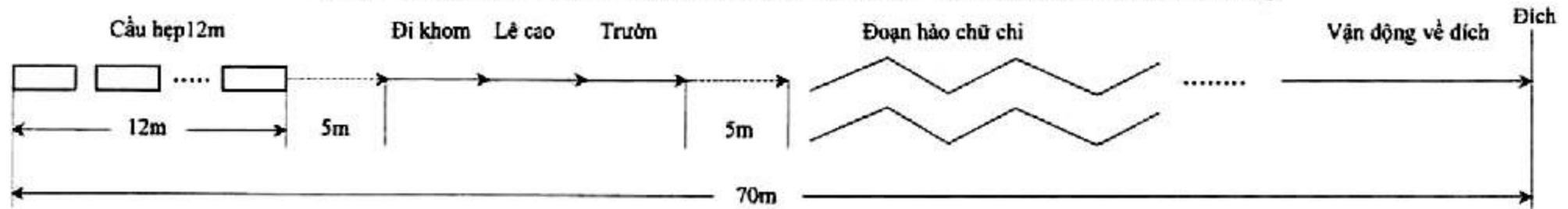


Đào Văn Ga

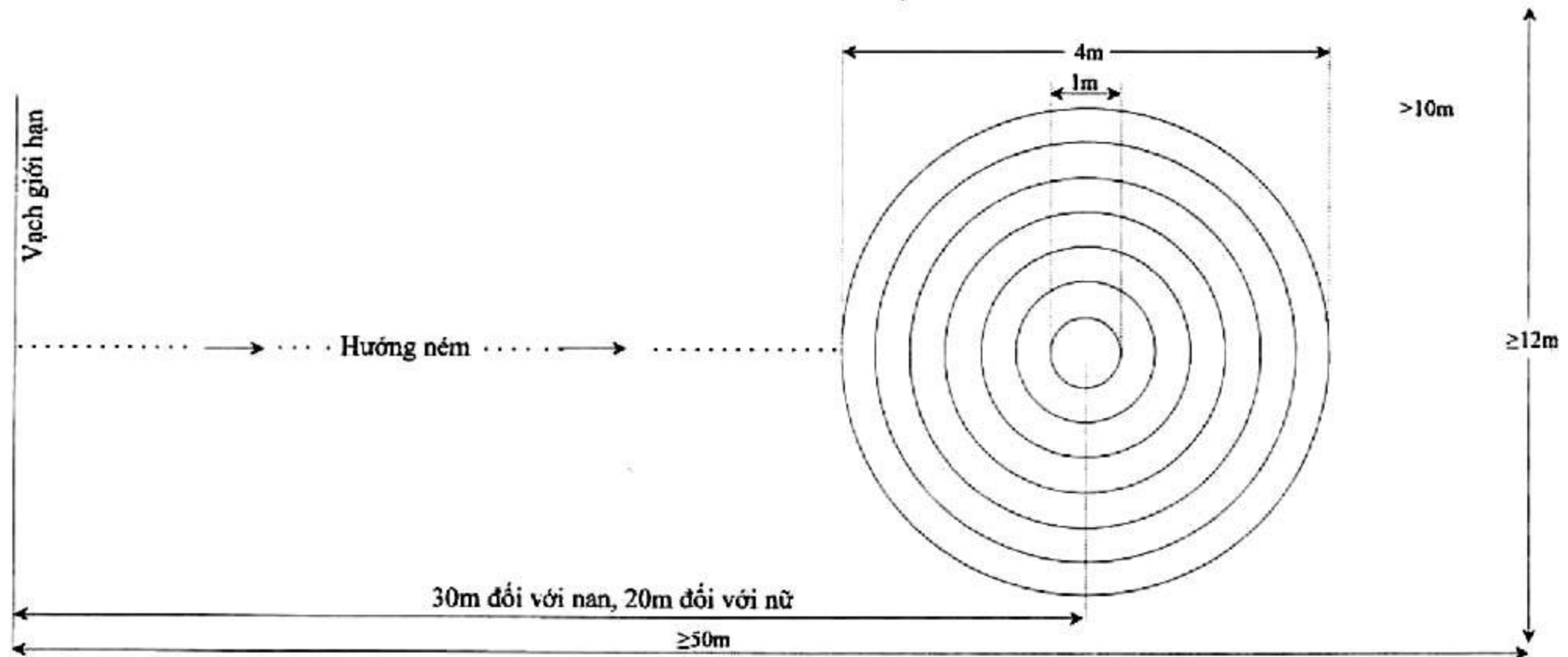
PHỤ LỤC

(Kèm Quyết định số 447/QĐ-BGDĐT ngày 15 tháng 02 năm 2017)

1. Sơ đồ vận động nội dung thi tư thế, động tác vận động trên chiến trường



2. Sơ đồ bãi ném lựu



3. Sơ đồ bắn súng tiểu liên AK bài 1b

Bia số 4a



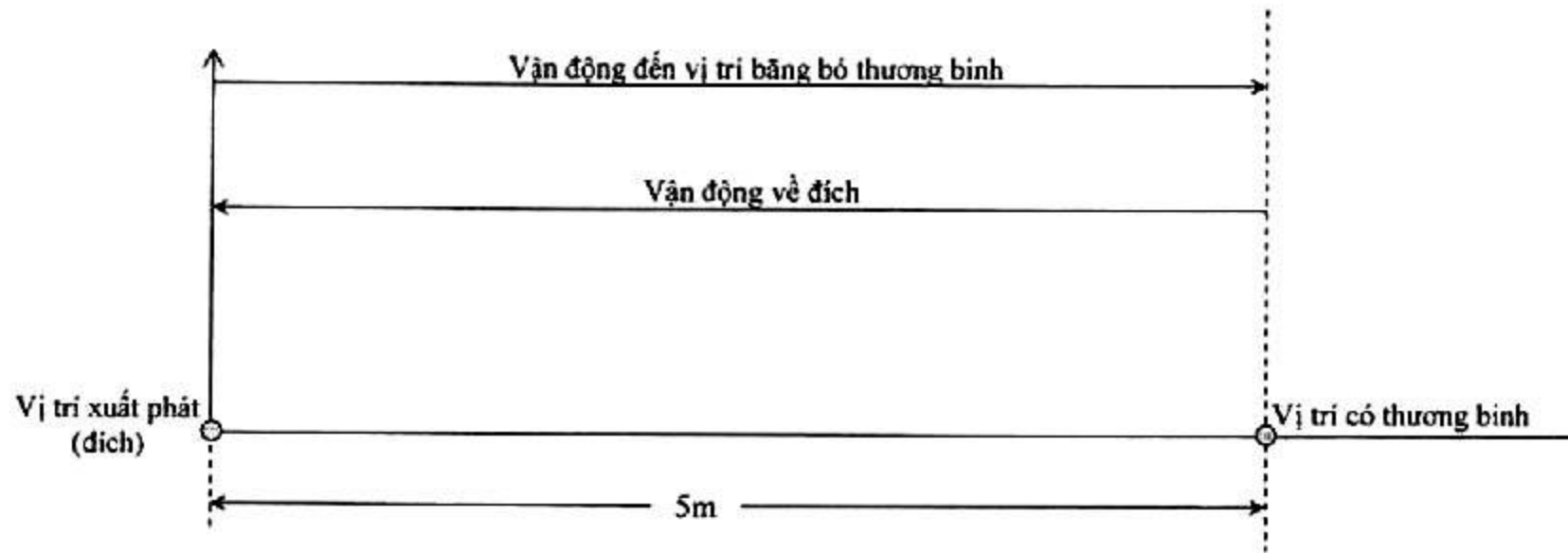
100m

Tuyến bắn



Nằm bắn có tỳ

4. Sơ đồ vận động băng bó vết thương



5												
6												
7												
8												
9												

GIÁM ĐỐC

Ký tên, đóng dấu

- Các Sở giáo dục và đào tạo lập danh sách đoàn tham gia Hội thao theo mẫu này gửi về Bộ Giáo dục và Đào tạo bằng văn bản và địa chỉ Email. nqvuong@moet.edu.vn.
- Ngoài danh sách trên các Sở GDĐT chuẩn bị 01 đoạn văn bản khoảng 1/4 trang A4 khái quát về Truyền thống của Tỉnh, Thành phố, quê hương mình... về thành tích môn học v.v... để Ban tổ chức khốp nối kỹ thuật cho phần diễu duyệt khai mạc và giới thiệu trong các nội dung giao lưu (gửi cùng bản đăng ký).